

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày: 17-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hồ

Ông Trần Văn Hưng

Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Út - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà: Ông Phan Trọng Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

TRỊNH BẢO Q (Cộng), sinh năm: 1986 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 309A7, khu phố B, phường PT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 490D1, khu phố B, Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Trịnh Văn T, sinh năm: 1956 và bà Đặng Thị L, sinh năm: 1955; Vợ: Trần Thị Mỹ D, sinh năm: 1986; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Tại bản án số 70/2015/HSST ngày 25/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự; Tiền sự: Tại Quyết định số 31/QĐ-XPHC ngày 17/6/2015 của Công an Phường 8, thành phố Bến Tre đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau (chưa nộp phạt), Tại Quyết định số 102/QĐ-XPHC ngày 19/6/2015 của Công an thành phố Bến Tre đã xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác (chưa nộp phạt), Tại Quyết định số 103/QĐ-XPHC ngày 19/6/2015 của Công an thành phố Bến Tre đã xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác (chưa nộp phạt); Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/4/2017, từ ngày 28/6/2017 đến ngày 05/01/2018 bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Biên Hòa; Từ ngày 05/01/2018 tiếp tục tạm giam đến nay. (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Luật sư Nguyễn Hữu D – Văn phòng Luật sư Nguyễn Hữu D thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- Bị hại:

1. Trần Văn T, sinh năm: 1952;

Nơi cư trú: Số 477D, khu phố B, Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.
(Vắng mặt)

2. Nguyễn Văn H (H Bư), sinh năm: 1972;

Nơi cư trú: Số 493D, khu phố B, Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 23/01/2017 và 24/3/2017, tại phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, Trịnh Bảo Q đã 02 lần có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác:

- Lần thứ nhất: Cho rằng việc mình bị Tòa án kết án 01 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” vào năm 2015 là do gia đình ông Trần Văn T trình báo cơ quan Công an nên vào khoảng 17 giờ ngày 23/01/2017, khi nhìn thấy ông T đang ngồi trên xe mô tô tại hẻm Huỳnh Văn Cậ, đoạn trước cổng rào nhà số 477D, khu phố B, Phường T, thành phố BT lập tức Q xông đến dùng tay đánh trúng vào mũi của ông T gây thương tích rồi bỏ về nhà, ông Thấy được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu Bến Tre cho đến ngày 25/01/2017 thì ra viện.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42 - 0217/TgT ngày 15/02/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: Ông Trần Văn T bị vết thương rách da ngang mũi dài 01,5 cm; Xquang: gãy xương chính mũi di lệch ít. Hiện vết thương lành sẹo mờ, kích thước 01,5 cm x 0,1cm; không ảnh hưởng đến thẩm mỹ; mũi không mất mùi, không ngẹt. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 10 %.

Ngày 27/01/2017, ông Trần Văn T có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trịnh Bảo Q.

- Lần thứ hai: Hành vi trên của Q chưa bị xử lý, thì vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 24/3/2017, cho rằng trước đó anh Nguyễn Văn H chạy xe nẹt pô lớn tiếng và Q đã nói nhưng anh H không nghe nên khi thấy anh H đang điều khiển xe mô tô biển số 71K9 – 0371 đi trên hẻm Huỳnh Văn Cậ hướng từ cầu Bà Mụ về nhà của anh H đến đoạn thuộc Tổ nhân dân tự quản số 11A, khu phố B, Phường T, thành phố BT lập tức Q xông ra, dùng dao dài khoảng 30 cm (loại dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng thép có một bên sắc bén) chém vào tay trái của anh H gây thương tích rồi bỏ về nhà. Trên đường về nhà, Q đã vứt bỏ con dao gây án nhưng không xác định được địa điểm nên không thu hồi được.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 86 - 0317/TgT ngày 05/4/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: Nguyễn Văn H bị vết thương phần mềm mặt lòng ngón IV bàn tay trái, kích thước: 02cm x 0,5cm. Hiện vết thương lành, sẹo kích thước: 02cm x 0,1cm. Cơ chế hình thành vết thương là do vật sắc nhọn gây ra. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 01 %.

Cùng ngày 24/3/2017, anh Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trịnh Bảo Q.

* Theo Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 276/KL – VPYTW ngày 23/6/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với Trịnh Bảo Q:

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Rối loạn loạn thần do sử dụng chất gây ảo giác (F16.5-ICD.10).

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đang sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

* Theo Bản kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 582/KLBB-VPYTW ngày 29/12/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận đối với Trịnh Bảo Q:

- Bị bệnh: Rối loạn loạn thần do sử dụng chất gây ảo giác (F16.5-ICD.10).

- Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSTPBT ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Trịnh Bảo Q về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại các điểm a, c, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng các điểm a, c, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 43; Điều 44; Điều 33 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Trịnh Bảo Q từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 24 cm, cán dao bằng gỗ dài 11 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 13 cm, mũi nhọn có vỏ bọc bên ngoài bằng gỗ dài 13 cm.

Bị cáo Trịnh Bảo Q khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố, đồng thời yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh, điều luật áp dụng và luận tội của Kiểm sát viên. Nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bởi lẽ: Theo Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 276/KL – VPYTW ngày 23/6/2017 của Viện pháp y tâm thần

Trung ương Biên Hòa kết luận: Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đương sự bị bệnh Rối loạn loạn thần do sử dụng chất gây ảo giác; Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Theo quy định tại Điều 14 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định chỉ người phạm tội trong tình trạng say do dùng rượu hoặc chất kích thích mạnh khác thì mới chịu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã không xét nghiệm máu đối với bị cáo trong các ngày bị cáo thực hiện tội phạm để xác định bị cáo có sử dụng chất kích thích hay không là thiếu sót và chỉ dùng lời khai của bị cáo để xác định bị cáo có sử dụng chất kích thích là chưa đủ cơ sở, vì bị cáo mất năng lực nhận thức theo như kết luận giám định đã nêu. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, hành vi của bị cáo không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trịnh Bảo Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra có đủ cơ sở xác định: Mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại Trần Văn T và Nguyễn Văn H, nhưng vào các ngày 23/01/2017 và 24/3/2017 tại khu vực hẻm Huỳnh Văn Cận thuộc Phường T, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, Trịnh Bảo Q đã có hành vi dùng tay đánh vào mũi bị hại Trần Văn T gây thương tích với tỷ lệ 10% và dùng dao dài khoảng 30 cm chém vào tay trái bị hại Nguyễn Văn H gây thương tích với tỷ lệ 01%. Sau khi bị gây thương tích, các bị hại đã có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Trịnh Bảo Q.

[3] Mặc dù theo Kết luận giám định pháp y của Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa đã kết luận bị cáo bị mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, tuy nhiên do bị cáo tự sử dụng chất gây ảo giác nên theo quy định tại Điều 14 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 13 Bộ luật Hình sự năm 2015, thì bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi do mình gây ra. Bị cáo đã sử dụng dao sắc bén chém một nhát vào tay trái của anh H gây tỷ lệ thương tích là 01% và dùng tay đánh vào mũi ông T gây thương tích là 10% nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hậu quả mà bị cáo gây ra. Mặc dù tỷ lệ thương tích của các bị hại chưa đến 11%, và các bị hại đều không có mâu thuẫn gì với bị cáo nhưng bị cáo đã vô cớ gây thương tích cho các bị hại, điều này thể hiện rõ bản tính hung hăng cónghĩ của bị cáo. Mặt khác, bị cáo lại dùng dao sắc bén thuộc loại hung khí nguy hiểm

để gây thương tích cho anh H. Vì vậy, cáo trạng số 34 ngày 08/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre đã truy tố bị cáo Trịnh Bảo Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại các điểm a, c, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Đối với lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo cho rằng tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, đồng thời không chứng minh được bị cáo có sử dụng chất kích thích nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã thừa nhận bị cáo sử dụng chất ma túy mỗi ngày, lời khai này phù hợp với Kết luận giám định là bị cáo bị rối loạn loạn thần do sử dụng chất gây ảo giác và tiền sử của bị cáo đã sử dụng chất ma túy. Do đó, việc bị cáo bị mất năng lực nhận thức và hành vi là do bị cáo tự sử dụng chất kích thích, nên căn cứ vào Điều 14 Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 13 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Vì vậy, lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật Hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và khả năng lao động của các bị hại không những ở hiện tại mà còn ở tương lai, gây mất trật tự, an toàn xã hội ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt hành chính và áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đồng thời nhiều lần bị Tòa án kết án, trong đó lần xét xử về tội chống người thi hành công vụ chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "tái phạm. Đây tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p, b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội do bị cáo gây ra cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ít cho xã hội.

[7] Trong quá trình điều tra, bị cáo bị bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa từ ngày 26/6/2017 đến ngày 05/01/2018. Theo quy định tại các Điều 43, 44 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 thì thời gian chữa bệnh này được trừ vào thời gian chấp hành án phạt tù. Vì vậy, thời gian chữa bệnh của bị cáo được tính vào thời gian chấp hành án.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích là 1.200.000 đồng, bị cáo đồng ý và đã tác động bồi thường xong và hiện bị hại H không yêu cầu gì khác nên ghi nhận. Đối với bị hại Trần Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản nào nên ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật có liên quan đến vụ án là: 01 con dao dài 24 cm, cán dao bằng gỗ dài 11 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 13 cm, mũi nhọn có vỏ bọc bên ngoài bằng gỗ dài 13 cm. Xét thấy, đây là con dao thu giữ trên người của bị cáo không liên quan đến vụ án nhưng bị cáo không yêu cầu nhận lại và hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Trịnh Bảo Q phải nộp theo quy định của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Bảo Q (Cọc) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng các điểm a, c, i khoản 1 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 43; Điều 44; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009:

Xử phạt bị cáo Trịnh Bảo Q 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2017.

2. Áp dụng 41 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 24 cm, cán dao bằng gỗ dài 11 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 13 cm, mũi nhọn có vỏ bọc bên ngoài bằng gỗ dài 13 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2018, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre quản lý)

3. Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trịnh Bảo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Cơ quan điều tra CATP Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS CATP Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND phường T, PT, thành phố BT (2b);
- Bị cáo và bị hại (3b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Nguyễn Duy Phong

